

Bản án số: 269/2026/HS-ST

Ngày: 02/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Quản Văn Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: **ông Lê Bá Lung và bà Trần Thị Thanh Vân**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Trần Xuân Lộc** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Bá Hoàng** - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2026/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2026; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2026/QĐXX-HS ngày 12/5/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, Giới tính: **N**, Sinh năm: 1984; Nơi thường trú: **Tổ A, phường P, thành phố Hà Nội**; Nơi ở hiện tại: **Số 1 ngõ H đường P, phường P, thành phố Hà Nội**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tham gia Đảng phái, đoàn thể: Là Đảng viên **D** – Đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 05/QĐ-UBKTĐU ngày 30/03/2026 của Ủy ban kiểm tra – Đảng ủy **phường P, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: **Nguyễn Văn N1** và bà: **Nguyễn Thị R**; Tiền án, tiền sự: Không; **D** bản, chỉ bản: Số 84 ngày 19/01/2026 do **P** - Hà Nội lập; Tạm giữ, tạm giam: Bị bắt ngày 09/01/2026, tạm giữ và tạm giam từ ngày 10/01/2026 đến nay; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 - **Công an Thành phố H**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Văn T** Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 09/01/2026, tại khu vực trước **số B L, phường T, thành phố Hà Nội**, Tổ công tác của **Công an phường T** đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện **Nguyễn Văn T** đang dừng xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, **T** tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên phải **T** đang mặc 01 (một) túi nilong màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng giao nộp và khai nhận là ma túy “đá” **T** mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa **T** về trụ sở **Công an phường T** để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 18/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

“- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,374 gam”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy như sau: Khoảng 17 giờ ngày 09/01/2026, T sử dụng ứng dụng Zangi, tài khoản “An” để truy cập, khi đó có tài khoản trong ứng dụng Zangi quảng cáo bán ma túy. Trung liên hệ với tài khoản này (không nhớ tên của tài khoản này) hỏi mua ma túy “đá” với số tiền 1.000.000 đồng. Người này đồng ý và hẹn T đến đầu ngõ A Khu Á, phường T để nhận ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, T điều khiển xe máy Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992 đi từ nhà đến địa chỉ đầu ngõ A Khu Á thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng một mình hỏi T “anh nhận đơn hàng 1.000.000 đồng à”. T hiểu người này giao ma túy đá nên trả lời “đúng rồi”. T đưa 1.000.000 đồng tiền mặt và người này chỉ cho T chỗ để ma túy tại vệ đường đầu ngõ A Khu Á. Theo chỉ dẫn T lấy được ma túy rồi cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T đang đi đến khu vực trước số B L thì bị Tổ công tác công an phường T kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với người bán ma túy cho T: T khai không biết nhân thân, lai lịch của người này. T sử dụng ứng dụng Z để liên hệ với người bán ma túy. Sau khi nhận được ma túy, T đã xóa toàn bộ nội dung tin nhắn giữa T và tài khoản này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Vật chứng của vụ án

Quá trình điều tra, ngoài số ma túy đã thu giữ nêu trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng;
- 01 (một) xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định chiếc xe trên đăng ký chủ xe là Nguyễn Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 2920/KL-KTHS ngày 02/04/2026 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

“Xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE đeo biển kiểm soát: 30P9-2992, có số khung: RLHJF1807AY516873 và số máy: JF27E-0536954 là số nguyên thủy”.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-KV2 ngày 20/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 38 tháng tù đến

42 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy tạm giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng và 01 (một) xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992 của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt và được nhận lại chiếc điện thoại và chiếc xe máy.

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được coi là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 09/01/2026, tại khu vực trước số B L, phường T, thành phố Hà Nội, Tổ công tác của Công an phường T bắt quả tang Nguyễn Văn T cất giữ 0,374 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội; Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bản thân bị cáo có thành tích trong học tập, công tác và được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và chiến sỹ tiên tiến, bố và mẹ của bị cáo đều được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX căn cứ giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu của bị cáo là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng đang tạm giữ, bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 30P9-2992 là phương tiện đi lại của gia đình bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn T** 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 09/01/2026).

- **Vật chứng:** Số vật chứng thu giữ của bị cáo có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 323 ngày 08/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an Thành phố H** với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành phố Hà Nội phản ánh được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Giám định viên **Trần Ngọc C**, cán bộ **Công an phường T: Hoàng Đức V**, đối tượng **Nguyễn Văn T** và hình dấu **Công an phường T**;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max, màu vàng, bị vỡ mặt lưng;

- Trả lại cho bị cáo 01 xe máy kiểu dáng Honda Airblade, màu đỏ - đen, đeo biển kiểm soát 30P9-2992;

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2- Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP.Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2- Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS/VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Quản Văn Tiến

